

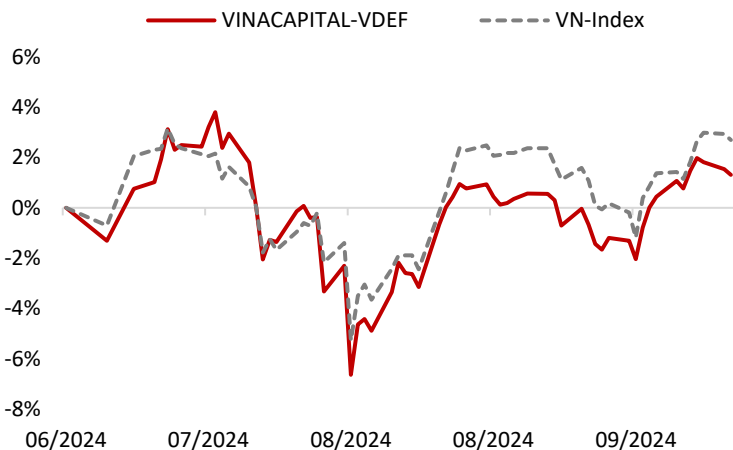
VINACAPITAL-VDEF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng mang lại lợi nhuận ổn định trong trung và dài hạn đến từ tăng trưởng vốn và các khoản cổ tức.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có mô hình kinh doanh vững chắc, dòng tiền và tài chính lành mạnh và khả năng trả cổ tức cao trong dài hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VDEF

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	170.4	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10,131.1	
Lợi nhuận tháng 09/2024 (%)	0.7	0.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)		14.0
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	1.3	2.7

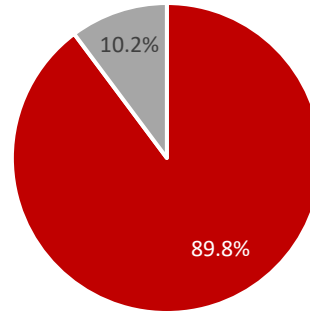
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	24/06/2024
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

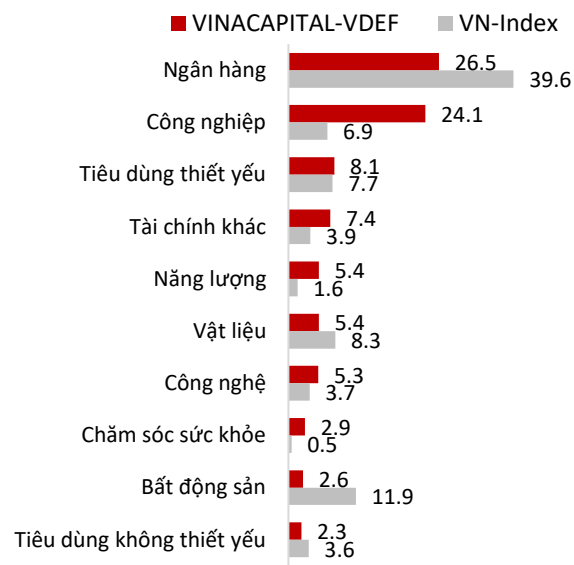
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	10.8	12.4
Chỉ số P/B 2024 (x)	1.7	1.8
Chỉ số ROE 2024 (%)	15.8	14.7
Tỷ suất cổ tức (%)	3.1	2.9
Vòng quay danh mục (%)		-
Hệ số Sharpe	0.5	1.2
Số lượng cổ phiếu	22	406

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
ACB	Ngân hàng	13.1
VHC	Tiêu dùng thiết yếu	8.1
GMD	Công nghiệp	7.0
FPT	Công nghệ	5.3
PVI	Tài chính khác	4.5
HDG	Công nghiệp	4.5
VEA	Công nghiệp	4.1
CTG	Ngân hàng	4.0
STB	Ngân hàng	3.6
SZC	Công nghiệp	3.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Chỉ số VN-Index tiếp tục có một tháng nhiều biến động, dù đóng cửa tháng vẫn ghi nhận mức tăng nhẹ 0,3%. Thị trường chứng khoán (TTCK) bắt đầu tháng 9 với tâm lý thận trọng do những lo ngại về ảnh hưởng của cơn bão Yagi đến tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, chỉ số VN-Index đã phục hồi dần về cuối tháng nhờ một số yếu tố: (1) Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) lần đầu hạ lãi suất 50 điểm cơ bản sau hơn 2 năm liên tục tăng lãi suất để chống lạm phát; (2) Trung Quốc thông báo triển khai gói kích thích kinh tế với quy mô lớn nhất kể từ sau đại dịch COVID-19, bao gồm việc nới lỏng chính sách tiền tệ, gói hỗ trợ thị trường bất động sản và TTCK; (3) Ngày 18/9, Bộ Tài Chính đã ban hành Thông tư 68/2024/TT-BTC, trong đó có quy định về việc không yêu cầu nhà đầu tư tổ chức nước ngoài phải có đủ tiền trong tài khoản khi đặt lệnh mua cổ phiếu, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong khả năng nâng hạng TTCK Việt Nam lên thị trường mới nổi bởi FTSE Russell.

Tính chung cả 9 tháng đầu năm 2024, chỉ số VN-Index đã tăng 14,0% và tiệm cận ngưỡng tâm lý 1.300 điểm.

Thanh khoản trên TTCK giảm nhẹ trong tháng 9. Giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trên cả ba sàn giảm về mức thấp nhất 11 tháng, đạt 17,7 nghìn tỷ đồng, thấp hơn 4,5% so với tháng 8. Điểm tích cực là khối ngoại đã trở lại mua ròng trong tháng 9 sau khi bán ròng liên tục trong 8 tháng trước đó. Nếu loại trừ thương vụ bán 148 triệu cổ phiếu VIB của cổ đông ngoại (tương đương 4,97% cổ phần lưu hành của VIB) thì nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng 478 tỷ đồng trong tháng 9.

Theo số liệu do Tổng cục Thống kê công bố, kinh tế Việt Nam tiếp tục đạt được tăng trưởng tốt hơn kỳ vọng trong quý 3. Tăng trưởng GDP quý 3 đạt 7,4% so với cùng kỳ năm trước, với đầu tàu là công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng 11,4%. Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa trong quý 3 tăng trưởng lần lượt 15,8% và 17,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt 108,6 tỷ và 99,7 tỷ USD. Thặng dư thương mại đạt 8,9 tỷ USD trong quý 3 và 20,8 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm, góp phần ổn định tỷ giá.

Tăng trưởng GDP trong 9 tháng đầu năm đạt 6,8%, và đang hướng tới mục tiêu tăng trưởng cả năm 7% của Chính phủ. Tuy nhiên, có một số vấn đề đáng lưu ý như: mức độ phục hồi của tiêu dùng trong nước vẫn còn chậm với tổng mức bán lẻ chỉ tăng 5,8% sau khi loại trừ lạm phát trong 9 tháng đầu năm; giải ngân đầu tư công chậm so với kế hoạch (giải ngân trong 9 tháng đạt 47,3% kế hoạch cả năm của Chính phủ so với 51,4% trong năm 2023); chỉ số quản trị mua hàng (PMI) giảm xuống 47,3 trong tháng 9, là mức thấp nhất kể từ tháng 11 năm ngoái do ảnh hưởng của cơn bão Yagi.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VDEF tăng 0,7% trong tháng 9, cao hơn 0,4% so với mức tăng của chỉ số VN-Index.

Ngành ngân hàng là nhóm cổ phiếu đóng góp nhiều nhất cho kết quả đầu tư của quỹ trong tháng 9. Các cổ phiếu ngân hàng mà quỹ nắm giữ đều có mức tăng tốt hơn chỉ số tham chiếu trong tháng. Ngành ngân hàng vẫn chiếm một tỷ trọng tương đối lớn trong danh mục đầu tư của quỹ do chúng tôi thấy rằng nền kinh tế đang hồi phục tích cực từ những khó khăn trong năm 2022-2023, đồng thời hầu hết các cổ phiếu ngân hàng vẫn đang giao dịch ở mức thị giá trên giá trị sổ sách (P/B) thấp hơn mức trung bình trong quá khứ.

Một khoản đầu tư thể hiện rõ tính kỷ luật trong các quyết định đầu tư dựa trên nền tảng cơ bản của quỹ là IMP. Trong tháng 8, cổ phiếu này vẫn nằm trong 10 khoản đầu tư lớn của quỹ, tuy nhiên qua tháng 9, IMP đã không còn ở trong 10 khoản đầu tư lớn nhất của quỹ. Lý do là quỹ đã giảm tỷ trọng của IMP khi giá cổ phiếu trong tháng 9 đã tăng vượt giá mục tiêu theo định giá doanh nghiệp của chúng tôi. Chúng tôi luôn tuân thủ kỷ luật đầu tư, kiên định với việc mua vào khi giá cổ phiếu được giao dịch dưới giá trị thực của doanh nghiệp và tiến hành bán ra khi giá cổ phiếu vượt giá mục tiêu.

Chúng tôi nhận thấy rằng hiện tại đã có nhiều yếu tố thuận lợi hơn cho TTCK so với vài tháng trước đây, cụ thể là hầu hết các số liệu kinh tế của Việt Nam đều tốt hơn kỳ vọng, áp lực về lãi suất và tỷ giá đã giảm đáng kể với việc Fed bắt đầu vào chu kỳ giảm lãi suất, nền kinh tế Mỹ được hầu hết các chuyên gia dự báo sẽ không xảy ra suy thoái và TTCK Việt Nam được kỳ vọng sẽ nâng hạng trong năm 2025. Chỉ số VN-Index đang được giao dịch ở mức định giá hợp lý cho đầu tư dài hạn (P/E năm 2024 khoảng 12 lần) và chúng tôi vẫn giữ dự báo tăng trưởng lợi nhuận trung bình của các doanh nghiệp niêm yết ở mức quanh 20% cho cả năm 2024 và 2025.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024	-	-	-	-	-	-1.3%	1.0%	0.9%	0.7%				1.3%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.